

Ngày 30/06/2025	25,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	44.9%	-4.3%	40.0%

	Q2/25	
ROE	27.7%	+/- YoY ▲ 6.8%

	Q2/25		
DT thuần	68.5	QoQ	YoY
		▲ 44.0 ▲ 180%	▲ 5.70 ▲ 9.1%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	93.1	YoY
		▲ 7.80 ▲ 9.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	9.68	QoQ	YoY
		▲ 0.39 ▲ 4.2%	▲ 1.74 ▲ 21.9%
	tỷ VNĐ		

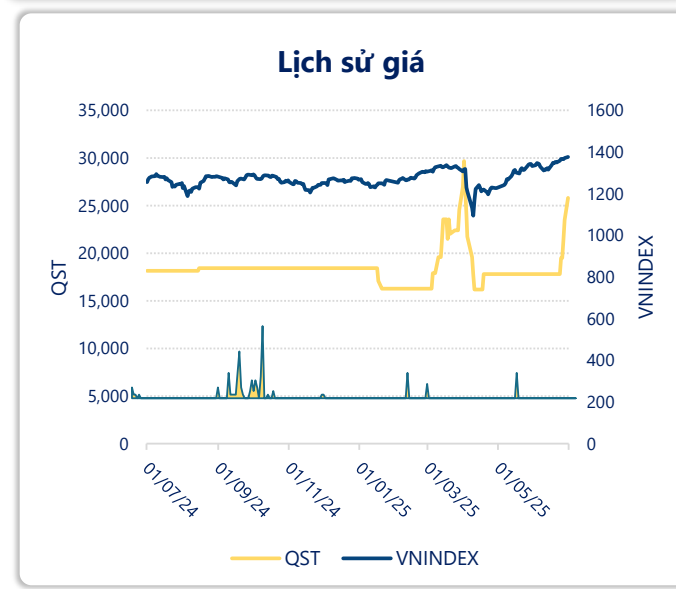
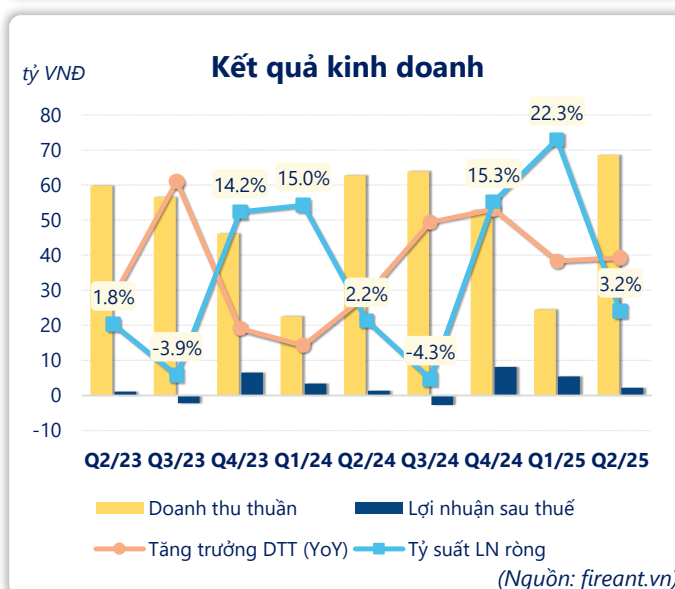
	6T 2025	
LN gộp	19.0	YoY
		▲ 4.10 ▲ 27.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	2.29	QoQ	YoY
		▼ 3.76 ▼ 62.1%	▲ 0.94 ▲ 69.8%
	tỷ VNĐ		

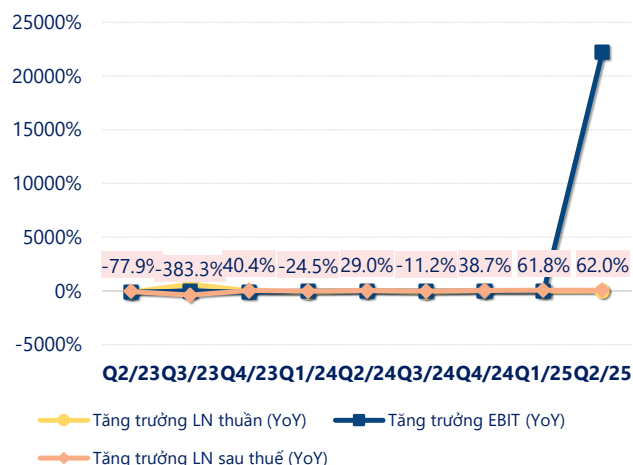
	6T 2025	
LN thuần	8.34	YoY
		▲ 3.24 ▲ 63.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	2.20	QoQ	YoY
		▼ 3.26 ▼ 59.6%	▲ 0.84 ▲ 62.1%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	7.67	YoY
		▲ 2.93 ▲ 61.8%
	tỷ VNĐ	

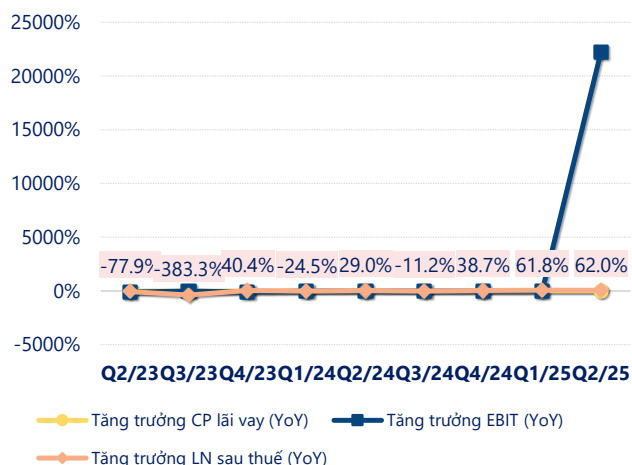


Tăng trưởng lợi nhuận



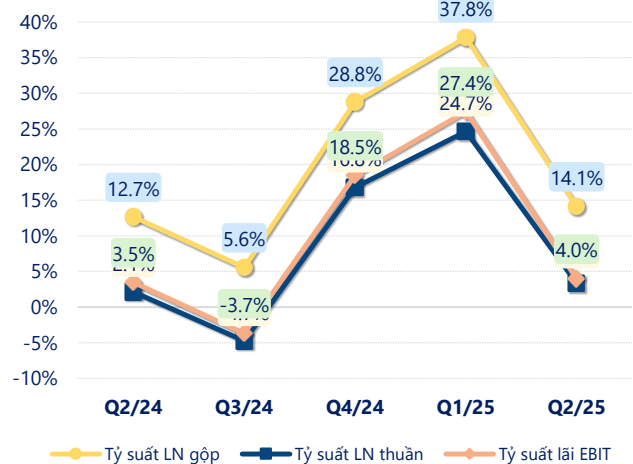
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



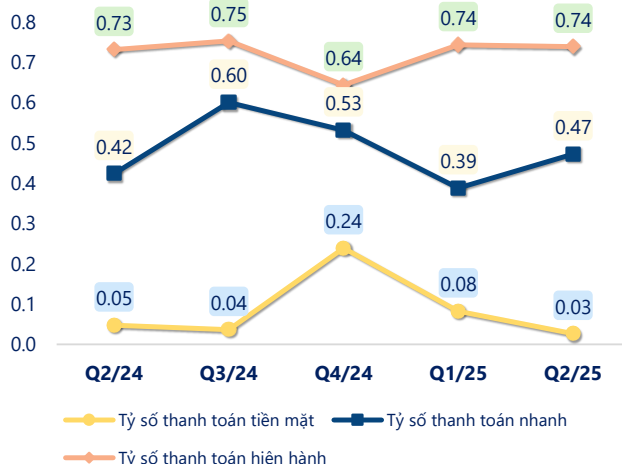
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



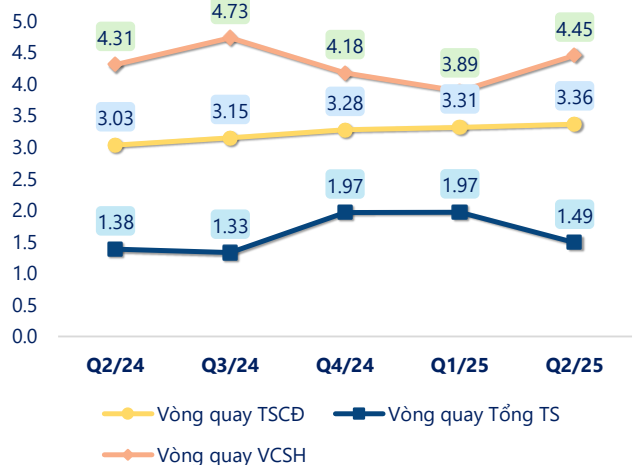
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



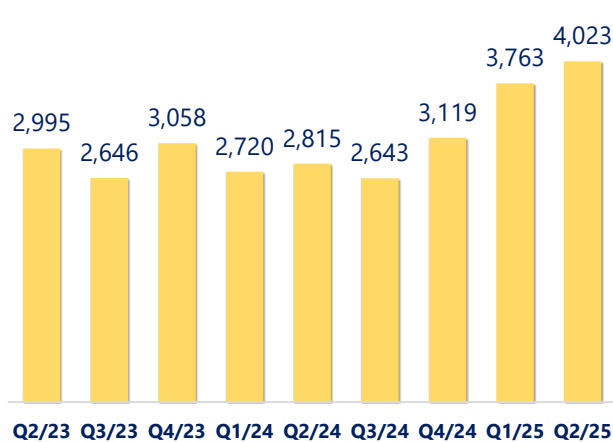
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	68.5	62.8	9.1%	93.1	85.3	9.1%
Giá vốn hàng bán	58.9	54.8	7.4%	74.1	70.5	5.2%
Lợi nhuận gộp	9.68	7.94	21.9%	19.0	14.9	27.5%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.01	0.01	7.2%
Chi phí TC	0.28	0.66	-57.2%	0.95	1.30	-27.0%
Chi phí lãi vay	0.28	0.66	-57.2%	0.95	1.30	-27.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	4.69	4.41	6.4%	5.89	5.54	6.4%
Chi phí QLDN	2.42	1.53	58.1%	3.78	2.94	28.7%
LN thuần từ HĐKD	2.29	1.35	69.8%	8.34	5.10	63.7%
Lợi nhuận khác	0.16	0.17	-7.5%	0.18	0.17	4.6%
LN trước thuế	2.45	1.51	62.2%	8.52	5.27	61.8%
Lợi nhuận sau thuế	2.20	1.36	62.1%	7.67	4.74	61.8%
LNST của CĐ cty mẹ	2.20	1.36	62.1%	7.67	4.74	61.8%

(Nguồn: fireant.vn)

